TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **215**/2020/HNGĐ-PT Ngày: 29/12/2020 V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà ***Phạm Thị Hoàng Phúc***

Các Thẩm phán: 1. Ông ***Nguyễn Anh Dũng***

2. Bà ***Lê Thúy Linh***

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Quyền**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà ***Nguyễn Thị Thúy Hà*** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 212/2020/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 535/2020/HNGĐ-ST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân quận L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị ***Nguyễn Thị Phương T***, sinh năm 19..; nơi cư trú: đường N, tổ 9 phường N, quận L, thành phố H. (Có mặt)

Bị đơn: Anh ***Đặng Thái H***, sinh năm 19..; hộ khẩu thường trú: phường N, quận L, thành phố H; nơi tạm trú: phường T, quận L, thành phố H. (Có mặt)

Người kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Phương T, anh Đặng Thái H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 332/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2018 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố H, anh Đặng Thái H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đặng Nguyễn Hoàng A sinh ngày 19/7/2008 và Đặng Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 02/11/2009; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi 02 con chung của chị Nguyễn Thị Phương T cho đến khi các con chung 18 tuổi hoặc có yêu cầu mới.

Theo chị Nguyễn Thị Phương T: Trong thời gian anh Đặng Thái H nuôi 02 con chung đã không đóng tiền học của các con trong 3 tháng liền dẫn đến việc con Đặng Nguyễn Hoàng A không rút được học bạ để nộp hồ sơ tuyển sinh vào trường cấp 2. Khi chị biết tin đã nộp hết tiền học phí cho các con, rút được học bạ của con Đặng Nguyễn Hoàng A khi đã hết hạn nộp hồ sơ tuyển sinh vào trường. Ngày 18/8/2019 anh H mang 02 con đến giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng nhưng ngày 25/8/2019 đến đón con thì con Hoàng A không muốn về ở với bố nên đã bị anh H đánh thâm tím mặt, chảy máu mồm, máu mũi. Từ đó đến nay, con Hoàng A ở với chị T, con Quỳnh A ở với anh H. Tháng 12/2019, anh H đánh con Quỳnh A đến mức con phải nghỉ học 03 ngày. Nay chị T thấy các con ở với anh H không đảm bảo về sức khỏe và tinh thần; các con hiện cũng đang ở với chị và không muốn ở với bố nên chị đề nghị Tòa án giao 02 con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Chị là giáo viên mầm non, thu nhập 8.000.000đ/tháng, thời gian làm việc hành chính, có nhà ở ổn định nên có điều kiện chăm sóc các con tốt hơn anh H.

Theo anh Đặng Thái H: Khi chị T gặp các con thường nói xấu bố với các con nên anh cấm chị T đến gặp các con thì chị T lén lút gặp các con ở trường. Hè năm 2019, khi anh đưa các con về quê chơi với bà nội thì nhiều lần chị T đến xin anh và bố mẹ anh cho chị T nuôi các con. Anh đã động lòng nên ngày 18/8/2019 anh đã đưa 02 con đến cho chị T nuôi dưỡng. Nhưng ngay khi được nuôi 2 con thì chị T cấm anh thăm các con. Cho nên ngày 25/8/2019 anh đến đón các con về nuôi dưỡng thì chị T ngăn cản không cho anh đón con Hoàng A nên anh chỉ đón được con Quỳnh A. Ngày 25/10/2019 anh lên đón con Hoàng A thì chị T đánh anh, hô hoán anh bắt cóc con, khi anh đưa quyết định ly hôn ra thì chị T xé. Tháng 02/2020, con Hoàng A gọi điện thoại bảo anh lên đón con thì chị T khóa cửa, đưa con đi chỗ khác không cho anh đón con. Anh khẳng định không đánh con, chỉ phạt khi con mắc lỗi. Anh không đồng ý để chị T nuôi dưỡng 02 con vì như thế trái với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 332/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2018 của Tòa án nhân dân quận L. Hiện anh ở nhà thuê, làm nghề lái xe máy công nghệ, thu nhập từ 8-10 triệu đồng/tháng.

Về cấp dưỡng nuôi con:

Ban đầu, chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Sau đó chị lại yêu cầu anh H cấp dưỡng 5.600.000đ tiền học phí cho 02 con/tháng. Tại phiên tòa sơ thẩm, chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi 02 con.

Anh H không đồng ý cho chị T nuôi dưỡng cả hai con nên không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 535/2020/HNGĐ-ST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân quận L đã xử: Giao con Đặng Nguyễn Hoàng A sinh ngày 19/7/2008 cho chị T nuôi dưỡng; giao con Đặng Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 02/11/2009 cho anh H nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Ngày 28/9/2020, anh Đặng Thái H có đơn kháng cáo đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con Đặng Nguyễn Hoàng A vì con gái Đặng Nguyễn Quỳnh A

đang tuổi dậy thì ở với mẹ hợp hơn ở với bố.

Ngày 01/10/2020, chị Nguyễn Thị Phương T có đơn kháng cáo đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Chị T giữ yêu cầu kháng cáo; đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung; không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh H giữ yêu cầu kháng cáo; thừa nhận có đánh các con như lời khai của chị T và các con; không đồng ý cấp dưỡng nuôi con trong trường hợp chị T được nuôi dưỡng 02 con.

Hai con chung của chị T và anh H là Đặng Nguyễn Hoàng A và Đặng Nguyễn Quỳnh A đều khai bị bố đánh như lời khai của chị T. Cả hai cháu đều không đồng ý ở với bố, đều có nguyện vọng ở với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm; giao 02 con chung cho chị T nuôi dưỡng; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh H cho đến khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của chị Nguyễn Thị Phương T và anh Đặng Thái H làm trong thời hạn kháng cáo, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 273, Điều 276 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình quy định, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con hoặc người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.

Theo chị T khi ly hôn chị đồng ý để anh H nuôi dưỡng 02 con là vì anh H ra điều kiện để anh H nuôi 02 con thì mới thuận tình ly hôn. Bản tự khai của anh H ngày 22/5/2020 (Bút lục 15) và Biên bản hòa giải ngày 29/5/2020 (Bút lục 20) thể hiện trong thời gian thi hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 332/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2018 của Tòa án nhân dân quận L thì ngày 18/8/2019 anh H và chị T đã thực hiện thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi 02 con sang chị T. Theo anh H lý do thay đổi là vì chị T nhiều lần gặp anh và bố mẹ anh để xin được 02 con đồng thời hứa không can thiệp đến cuộc sống riêng của anh. Ngày 25/8/2019 anh H đến đón 02 con về nuôi dưỡng vì cho rằng chị T cản trở anh đến thăm con nhưng anh H chỉ đón được cháu Quỳnh A do cháu sợ bố đánh phải đi theo; còn cháu Hoàng A cương

quyết không về ở với bố cho dù đã bị bố đánh chảy máu mồm, máu mũi. Theo anh H, từ ngày 25/8/2019 anh H nuôi dưỡng cháu Quỳnh A, chị T nuôi dưỡng cháu Hoàng A là sự thỏa thuận của hai người; nhưng theo chị T đó là sự cưỡng ép nên cùng ngày chị T đã làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi Tòa án sơ thẩm thụ lý vụ án, ngày 12/8/2020 anh H nhận thấy việc một người nuôi 02 con rất vất vả nên có nguyện vọng mỗi người nuôi 01 con còn anh nuôi con nào cũng được. Đến ngày 01/9/2020 anh H thay đổi, đồng ý để chị T nuôi dưỡng 2 con với điều kiện anh không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con và chị T không được đến làm phiền cuộc sống của anh và của bố mẹ anh. Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành thì ngày 08/9/2020 anh H lại thay đổi không đồng ý để chị T nuôi dưỡng 02 con với lý do chị T không đưa con đi tập trung, khai giảng, không đón con đúng giờ tan học. Tại phiên tòa sơ thẩm, anh H thay đổi, đề nghị được nuôi con trai Hoàng A. Như vậy, việc thỏa thuận hay thay đổi thỏa thuận, đồng ý hay không đồng ý, nhận nuôi 02 con hay nuôi 01 con của anh H đều không xuất phát từ lợi ích của con.

Điều 69 Luật hôn nhân và gia đình đã quy định, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ thương yêu con, tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội; trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con. Tuy nhiên, trong thời gian anh H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con đã không thương yêu con thể hiện ở việc cấm không cho các con gặp mẹ; không tôn trọng ý kiến của các con là muốn được ở với mẹ; không chăm lo tốt việc học tập của con thể hiện ở việc không đóng học phí 03 tháng liền của cả hai con; công việc là lái xe công nghệ nên thời gian làm việc không cố định, ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc con; không có nhà ở ổn định, thuê nhà ở cùng với người phụ nữ khác; có hành vi dùng bạo lực với các con khi các con không nghe lời.

Hành vi đánh con, ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa chị T và các con của anh H là hành vi bạo lực gia đình quy định tại Điểm a, Điểm d Khoản 1 Điều 2 Luật phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007. Theo Khoản 6 Điều 4 Luật trẻ em năm 2016 quy định, hành vi đánh đập, xâm hại sức khỏe, lăng mạ, xúc phạm danh dự và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của trẻ em đều là hành vi bạo lực trẻ em. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 52 Luật trẻ em năm 2016, chỉ cần trẻ em có nguy cơ bị bạo lực bởi cha, mẹ thì Tòa án có quyền ra quyết định hạn chế quyền của cha, mẹ hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ.

Như vậy, anh H là người trực tiếp nuôi con nhưng không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị T là giáo viên mầm non, có nhà ở ổn định, thời gian làm việc giờ hành chính nên có điều kiện chăm sóc các con tốt hơn anh H. Thực tế cả hai con đều đang ở cùng chị T với tâm lý thoải mái, vui vẻ, không bị mẹ đánh. Nguyện vọng của 02 con đều muốn ở với chị T, không muốn ở với anh H vì sợ bị đánh. Án sơ thẩm đã không xem

xét nguyện vọng của con Quỳnh A là muốn được ở với mẹ, không nhận định lý do không đồng ý với nguyện vọng của anh H muốn được nuôi con Hoàng A mà lại tuyên giao con Quỳnh A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là không bảo vệ trẻ em, không bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; không phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi bạo lực trẻ em, vi phạm Luật bảo vệ trẻ em và không phù hợp quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của chị T, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh H, cần sửa bản án sơ thẩm, giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh H có quyền thăm có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp anh H lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh H.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 82 và Khoản 1 Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình, anh H không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của anh H và nhu cầu thiết yếu của các con. Tuy nhiên, anh H không tự nguyện cấp dưỡng cho con; chị T cũng không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết. Khi có yêu cầu cấp dưỡng cho con chưa thành niên thì do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

[4] Về án phí: Chị T không phải chịu án phí sơ thẩm và không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả chị T tiền tạm ứng án phí sơ thẩm và tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp. Anh H phải chịu án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp. Anh H không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 147, Khoản 2 Điều 148, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007; Luật trẻ em năm 2016; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 535/2020/HNGĐ-ST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân quận L.

Giao 02 con chung của chị Nguyễn Thị Phương T và anh Đặng Thái H là Đặng Nguyễn Hoàng A sinh ngày 19/7/2008 và Đặng Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 02/11/2009 cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung thành niên.

Anh Đặng Thái H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Đặng Thái H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Nguyễn Thị Phương T.

Anh Đặng Thái H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con nhưng không tự nguyện cấp dưỡng. Chị Nguyễn Thị Phương T không yêu cầu anh Đặng Thái H cấp dưỡng cho con.

Tòa án không giải quyết về cấp dưỡng cho con do chị Nguyễn Thị Phương T không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đặng Thái H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 17119 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận L. Anh Đặng Thái H không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm.

Chị Nguyễn Thị Phương T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Phương T 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại các Biên lai thu tạm ứng án phí số 16150 ngày 04/5/2020 và số 17068 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận L.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKS NDTP H
- Chi cục THA DS quận L
- Tòa án ND quận L.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu trữ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hoàng Phúc